

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

(Ban hành kèm theo quyết định số 3410/2011/QĐ-VIB ngày 22/09/2011 của Tổng Giám đốc đã được sửa đổi, bổ sung theo quyết định số 3550/2011/QĐ-VIB ngày 04/10/2011 của Tổng Giám Đốc)



DỊCH VỤ THẺ

Thẻ ghi nợ nội địa - Values

Phí phát hành thẻ thường

Thẻ nội địa phát hành lẻ (trường hợp kèm thẻ quốc tế do VIB phát hành)	Miễn phí
Thẻ nội địa phát hành lẻ (trường hợp khác)	50.000 VND
Thẻ nội địa liên kết có in màu	30.000 VND
Thẻ nội địa liên kết khác	20.000 VND
Thẻ nội địa trả lương	Miễn phí

Phí phát hành thẻ nhanh

Thẻ chính	80.000 VND
Thẻ phụ	50.000 VND

Phí phát hành lại

Phát hành thường	50.000 VND
Phát hành nhanh	80.000 VND

Phí cấp lại pin	20.000 VND
------------------------	------------

Phí cấp bản sao hóa đơn giao dịch

Trong hệ thống VIB	10.000 VND
Ngoài hệ thống VIB	30.000 VND

Phí thay đổi hạn mức giao dịch	10.000 VND
---------------------------------------	------------

Phí dịch vụ thẻ

Thẻ nội địa phát hành lẻ	30.000 VND/năm
Thẻ nội địa trả lương	Miễn phí

Phí dịch vụ trả lương qua thẻ VIB	3.300 VND/lần/tài khoản
--	-------------------------

Phí rút tiền tại ATM, ĐUTM

Trong hệ thống VIB	Miễn phí
Ngoài hệ thống VIB	3.300 VND/lần

Phí vấn tin, in sao kê

Trong hệ thống VIB	Miễn phí
Ngoài hệ thống VIB	1.650 VND/lần

Phí chuyển khoản

Trong hệ thống VIB	0.01% và ≥ 1.100 VND/lần
Ngoài hệ thống VIB	0.01% và ≥ 1.650 VND/lần

Thẻ tín dụng quốc tế - VIB Chip Mastercard**Phí phát hành**

Thẻ chuẩn	Miễn phí
Thẻ vàng	Miễn phí

Phí phát hành nhanh

Thẻ chuẩn	100.000 VND
Thẻ vàng	200.000 VND

Phí chọn số thẻ theo yêu cầu (*) TT 300.000 VND

Phí chuyển thẻ tận nhà 50.000 VND

Phí thường niên

Thẻ chuẩn	
<i>Thẻ chính</i>	250.000 VND/năm
<i>Thẻ phụ</i>	100.000 VND/năm
Thẻ vàng	
<i>Thẻ chính</i>	400.000 VND/năm
<i>Thẻ phụ</i>	200.000 VND/năm

Lãi suất cho vay Theo quy định của VIB trong từng thời kỳ

Phí rút tiền mặt 4% số tiền giao dịch và ≥ 60.000 VND

Phí sử dụng vượt hạn mức 3% khoản vượt hạn mức và ≥ 50.000 VND

Phí thanh toán trễ hạn 3% số tiền chậm thanh toán và ≥ 50.000 VND

Phí thay thế thẻ 100.000 VND

Phí thất lạc thẻ 300.000 VND

Phí thay đổi hạn mức theo yêu cầu khách hàng 30.000 VND

Phí in lại PIN 50.000 VND

Phí chuyển đổi hình thức đảm bảo sử dụng thẻ 50.000 VND

Xác nhận theo yêu cầu khách hàng 50.000 VND

Phí cấp bản sao hóa đơn giao dịch 80.000 VND

Phí cấp bản sao sao kê 20.000 VND

Phí khiếu nại 80.000 VND

Phí Quản lý chuyển đổi chỉ tiêu ngoại tệ (áp dụng khi khách hàng chi tiêu bằng ngoại tệ) Theo quy định của VIB trong từng thời kỳ

Thẻ trả trước Quốc tế - VIB Prepaid Mastercard

Phí phát hành/đổi thẻ	50.000 VND/thẻ
Phí chọn số thẻ theo yêu cầu	100.000 VND/thẻ
Phí cấp lại PIN	20.000 VND/lần
Phí thông báo mất cấp/thất lạc thẻ	200.000 VND/lần
Phí tắt toán thẻ	20.000 VND/thẻ
Phí rút tiền/ứng tiền mặt trong hệ thống VIB	
Tại ATM	Miễn phí
Tại ĐVKD và các điểm ứng tiền mặt của VIB	
<i>Nhỏ hơn hoặc bằng 30 triệu</i>	Miễn phí/lần
<i>Lớn hơn 30 triệu</i>	0.03% giá trị giao dịch/lần
Phí rút tiền/ứng tiền mặt ngoài hệ thống VIB	3% giá trị giao dịch
Phí quản lý chuyển đổi chi tiêu ngoại tệ	Theo quy định của VIB trong từng thời kỳ
Phí nạp tiền	Miễn phí
Phí chuyển khoản	Miễn phí
Phí duy trì Thẻ (hàng tháng)	Miễn phí
Phí quản lý Thẻ (khi không hoạt động trên 6 tháng)	10.000 VND/tháng
Phí dịch vụ theo yêu cầu khách hàng	
Phí giao thẻ tận nhà/cơ quan	
Phí tra soát khiếu nại (trong trường hợp chủ thẻ sai)	
Phí yêu cầu bản sao hóa đơn giao dịch	50.000 VND/lần
Phí cấp bản sao bản thông báo giao dịch	
Phí khác (tùy theo yêu cầu từng thời kỳ)	

Ghi chú:

- (*) Khách hàng được lựa chọn 06 số cuối cùng của dãy số thẻ để nghị phát hành (không trùng với các thẻ đã phát hành)
- TT : tối thiểu
 - Biểu phí trên đã bao gồm VAT trừ biểu phí dịch vụ tín dụng không có VAT
 - Các khoản phí dịch vụ và các chi phí khác đã thu theo biểu phí này không được hoàn lại trong trường hợp khách hàng yêu cầu hủy giao dịch
 - Phí dịch vụ được thu từng lần ngày khi phát sinh hoặc thu gộp một lần sau khi kết thúc toàn bộ dịch vụ tùy theo tính của loại dịch vụ đó
 - Biểu phí này có thể thay đổi, chỉnh sửa theo chính sách của VIB trong từng thời kỳ